

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 16-9-2021

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Đông và bà Hoàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Đàm Công Tư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16-9-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2021/TLST-HNGĐ ngày 23-4-2021 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20-8-2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06-9-2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Y K, sinh năm (Có mặt);

2. *Bị đơn:* Anh Thao S, sinh năm(Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. *Người làm chứng:*

- Chị Y M, sinh năm (Có mặt);

- Chị Trần Thị HG, sinh năm (Có mặt);

- Bà Y Th, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – chị Y K trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Thao S tự nguyện kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng khoảng 03 năm trở lại đây thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Thao S không lo làm ăn, hay rượu chè, bài bạc và đánh đập chị rất nhiều lần. Mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng, không thể hòa giải được nên thời gian gần đây chị và anh Thao S đã sống ly thân.

Nay, vì tình cảm vợ chồng thật sự không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau. Do đó, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung gồm: Cháu Thao Hiếu, sinh ngày 30-8-2013 và cháu Thao Văn Hợi, sinh ngày 03-02-2019. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con và không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Y K không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản tự khai ngày 06-5-2021, bị đơn – anh Thao S trình bày:

Anh thống nhất với ý kiến của chị Y K về việc vợ chồng kết hôn, đăng ký kết hôn và vấn đề con chung.

Về tình cảm vợ chồng, anh Thao S cho rằng: Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng về sau giữa hai bên có xảy ra cãi vã, đánh đập nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, luôn bất đồng quan điểm. Nay anh vẫn còn yêu thương vợ con nên không đồng ý ly hôn.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, mặc dù đã được Tòa án triệu tập để tham gia tố tụng nhưng anh Thao S luôn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

Chị Y K giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Thao S mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi phát biểu ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật:

+ Trong quá trình chuẩn bị xét xử Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục tiến hành tố tụng theo đúng các Điều 28, 35, 39, 48, 68, 97, 98, 195, 196, 203, 205, 208, 210, 220 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Còn bị đơn không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Y K.

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Y K và anh Thao S được ly hôn.

+ Về con chung: Giao các cháu Thao Hiếu và cháu Thao Văn Hoi cho chị Y K được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành và tự lập được.

+ Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Y K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về ly hôn và nuôi con khi ly hôn giữa chị với anh Thao S. Tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn cư trú tại địa bàn huyện

Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Do vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*"; thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng bị đơn – anh Thao S vắng mặt không có lý do, nên Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

[4] Đối với quan hệ hôn nhân: Hồ sơ vụ án thể hiện chị Y K và anh Thao S tự nguyện kết hôn, có Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2013 do Ủy ban nhân dân xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi cấp. Theo khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình, quan hệ hôn nhân giữa anh Thao S và chị Y K được pháp luật công nhận.

[5] Theo trình bày của chị Khun, sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Thao S không lo làm ăn, hay rượu chè, bài bạc và nhiều lần đánh đập chị. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Y K và anh Thao S cũng được những người làm chứng – chị Trần Thị HG, chị Y M, bà Y Th, ông A Duẩn, ông A Yếu xác nhận. Theo lời khai của những người làm chứng, trước khi chị Y K khởi kiện, giữa chị Y K và anh Thao S thường xuyên xảy ra cự cãi, anh Thao S đã nhiều lần đánh đập chị Y K.

[6] Về phía bị đơn: Mặc dù tại bản khai nộp cho Tòa án, anh Thao S không muốn ly hôn do vẫn còn thương yêu vợ con. Tuy nhiên, anh Thao S cũng thừa nhận thời gian gần đây, giữa anh với chị Y K có xảy ra mâu thuẫn, đánh đập nhau. Trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, mặc dù Tòa án đã nhiều lần triệu tập tham gia các phiên hòa giải đoàn tụ, tham gia phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân nhưng anh S luôn cố tình vắng mặt không có lý do. Ngược lại, anh Thao S còn yêu cầu chị Y K phải trả số tiền 50.000.000 đồng theo phong tục dành cho người bỏ vợ, bỏ chồng. Điều này thể hiện bị đơn không tôn trọng tình cảm vợ chồng, không biết quý trọng hạnh phúc gia đình.

[7] Với những nhận định trên, có đủ cơ sở khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Y K và anh Thao S đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Y K và anh Thao S được ly hôn.

[8] Về con chung: Chị Y K và anh Thao S có 02 con chung tên: Thao Hiếu, sinh ngày 30-8-2013 và Thao Văn Hợi, sinh ngày 03-02-2019.

[9] Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa chị Y K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con. Phía bị đơn không tham gia tố tụng, không có ý kiến về việc nuôi con. Hơn nữa, theo trình bày của chị Y K và người làm chứng thì hiện nay anh Thao S là người không lo lao động, thường xuyên uống rượu, bài bạc. Bên cạnh đó, hiện nay cháu Thao Văn Hợi chưa đủ 36 tháng tuổi, còn cháu Thao Hiếu có nguyện vọng được ở cùng với mẹ. Do đó, để đảm bảo các lợi ích tốt nhất cho các cháu Thao Hiếu và Thao Văn Hợi, Hội đồng xét xử thấy cần giao cả 02 cháu cho chị Y K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

[10] Về việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung và về tài sản chung: Chị Y K không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[11] Về án phí: Chị Y K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 19, 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Y K và anh Thao S được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Thao Hiếu, sinh ngày 30-8-2013 và cháu Thao Văn Hợi, sinh ngày 03-02-2019 cho chị Y K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Thao S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về án phí: Chị Y K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Y K đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA /2016/0002695, ngày 23-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Chị Y K đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16-9-2021), nguyên đơn quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Các đương sự;
- Chi cục THA h. Ngọc Hồi;
- UBND x. Sa Loong, h. Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Trường Thọ